

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MAI CHÂU  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HNGĐ - ST

Ngày: 19/6/2018

*V/v ly hôn, tranh chấp  
về nuôi con.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dần
- Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Hà Công H.  
- Ông Hà Công Toàn.
- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2018/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXX - ST ngày 04 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Hà Thị H, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm B, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- **Bị đơn:** Hà Văn Q, sinh năm 1987; nơi ĐKKHKT: Xóm B, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Hiện đang chấp hành án tại Đội 22, phân trại số 1, trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 26/3/2018, bản tự khai tại Tòa án 14/4/2018, nguyên đơn là chị Hà Thị H trình bày: Chị H và anh Hà Văn Q qua tìm hiểu đã kết hôn với nhau là tự nguyện, được UBND xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 10/8/2007. Sau khi kết hôn vợ chồng cùng sống chung với nhau tại gia đình nhà anh Hà Văn Q tại Xóm B, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân bình thường, nhưng đến năm 2012 thì chị Hà Thị H phát hiện anh Hà Văn Q nghiện chất ma túy, từ đó cuộc sống hôn nhân bắt đầu mâu thuẫn. Chị Hà Thị H và gia đình khuyên bảo anh Hà Văn Q cai nghiện, tìm mọi cách cho anh Hà Văn Q từ bỏ ma túy nhưng anh Hà Văn Q vẫn không thay đổi, nghiện ngập ngày càng nặng hơn, đến năm 2017 anh Quyết bị bắt và đi chấp hành án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhận thấy mâu thuẫn đã quá trầm trọng, hôn nhân hiện tại chỉ tồn tại về mặt pháp lý, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H không

còn tình cảm với anh Quyết nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi ly hôn anh Hà Văn Q.

- Về con chung: Chị Hà Thị H và anh Hà Văn Q có 01 con chung, tên Hà Thế Đ, sinh ngày 24/6/2008, vì anh Quyết đang chấp hành án phạt tù, không có khả năng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con nên chị H đề nghị Tòa án giao con cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Chị Hà Thị H chưa yêu cầu anh Hà Văn Q cấp dưỡng nuôi con. Anh Quyết có quyền thăm nom con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 09/5/2018, bị đơn anh Hà Văn Q khai thời gian và điều kiện kết hôn của vợ chồng anh chị đúng như chị Hà Thị H trình bày. Nay chị H xin ly hôn, anh không đồng ý.

- Anh Hà Văn Q công nhận anh chị có một con chung tên là Hà Thế Đ, sinh ngày 24/6/2008. Anh N không đồng ý giải quyết giao con cho chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh đề nghị nếu ly hôn thì anh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và anh chưa yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung : Anh Hà Văn Q xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

Cũng trong bản tự khai ngày 09/5/2018 và đơn xin vắng mặt ngày 09/5/2018 anh Hà Văn Q đề nghị được vắng mặt tại xét xử vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa: Chị Hà Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu theo đơn kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu phát biểu quan điểm về vụ án như sau: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng quy định của pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Hà Thị H đối với anh Hà Văn Q. Xử cho chị Hà Thị H được ly hôn anh Hà Văn Q. Về con chung đề nghị giao con cho Hà Thị H trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Anh Hà Văn Q có quyền thăm nom con. Về tài sản chung và nợ chung : Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến. Về án phí: Chị Hà Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Mai Châu tuân thủ đúng những quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/3/2018 chị Hà Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hà Văn Q, Nơi ĐKKHKT: Xóm B, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Hiện đang chấp hành án tại Đội 22, phân trại số 1, trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử xác định việc Tòa án nhân dân huyện Mai Châu thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án.

[4]Về xét xử vắng mặt bị đơn: Tại bản tự khai ngày 09/5/2018 và đơn xin vắng mặt ngày 09/5/2018 anh Hà Văn Q do đang chấp hành án nên anh Hà Văn Q có đề nghị xử vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của các bên đương sự, cũng như đảm bảo thời hạn tố tụng Tòa án.

[5]Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Hà Thị H và anh Hà Văn Q là tự nguyện, hợp pháp, được UBND xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn anh chị sống chung với nhau tại Xóm B, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Thời gian đầu sau kết hôn cuộc sống hôn nhân bình thường nhưng đến năm 2012 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc anh Quyết nghiện ma túy và bị kết án về các tội liên quan đến ma túy. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn của vợ chồng chị H và anh Quyết lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[6]Về con chung: Trong thời gian chị Hà Thị H và anh Hà Văn Q có 01 con chung, tên là Hà Thế Đ, sinh ngày 24/6/2008. Hiện cháu đang ở với chị H. Vì anh Hà Văn Q đang đi chấp hành án nên khi ly hôn chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Chị H chưa yêu cầu anh Hà Văn Q cấp dưỡng nuôi con. Tại biên bản lấy lời khai ngày 14.4.2018 cháu Hà Thế Đ trình bày và có nguyện vọng khi bố mẹ ly hôn cháu xin ở với mẹ cháu là chị Hà Thị H. Hội đồng xét xử xét thấy chị H có công việc và thu nhập ổn định và yêu cầu của chị Hà Thị H là phù hợp với điều kiện về trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên và phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình, hơn nữa phù hợp với nguyện vọng của cháu Hà Thế Đ.

[7]Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hà Thị H và anh Hà Văn Q trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết Hội đồng xét xử không xét đến.

[8]Về án phí: Chị Hà Thị H phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9]Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 ; Điều 228 ; Điều 271; Điều 273 ; Điều 278 ; Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ: khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ: Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hà Thị H. Xử cho chị Hà Thị H được ly hôn anh Hà Văn Q.

2. Về con chung: Giao con cháu Hà Thế Đ, sinh ngày 24/6/2008 cho chị Hà Thị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của Chị Hà Thị H chưa yêu cầu anh Hà Văn Q cấp dưỡng nuôi con.

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

4. Về án phí: Chị Hà Thị H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0002666 ngày 04/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu. Chị H đã nộp đủ án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có quyền kháng cáo. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh HB ;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- THA dân sự;
- UBND xã B;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
*(Đã ký)*

**Lò Văn Dần**

